| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN Đ**<br>**TỈNH QUẢNG NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 51/2019/HS-ST
Ngày 19/11/2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ TỈNH QUẢNG NAM**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hồng Phượng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Huỳnh Trí Dũng

Ông Trần Mậu Sáu

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Nguyệt Sương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:***

Bà Võ Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2019/TLST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

**Nguyễn Tấn T**, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1984 tại Đại P, Đ, Quảng Nam; nơi cư trú: 73 Trịnh Đình Thảo, phường K, quận M, TP Đà Nẵng; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn V (1954), Nghề nghiệp: Kinh doanh và bà Võ Thị B (1954), nghề nghiệp: Nội trợ; gia đình có 03 anh E, bị cáo là con út, đã có vợ là Hoàng Thị Thu H (1985) và 02 con, lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2016 cùng trú tại 73 Trương Đình Thảo, phường K, quận M, TP.Đà Nẵng.

Tiền án: Chưa

Tiền sự: Ngày 22/02/2017, bị Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ về hành vi *"Điều khiển xe trên đường mà trong hơi thở có nồng độ cồn nhưng chưa vượt mức 0,25 miligam/lít khí thở"* với hình phạt chính là phạt tiền, mức phạt là 2.500.000đ hình

thức phạt bổ sung là tước quyền sử dụng giấy phép lái xe hạng B2 trong thời hạn 02 tháng (từ ngày 22/02/2017 đến ngày 22/04/2017).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: *Cấm đi khỏi nơi cư trú*.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***- Bị hại:***

Nguyễn Thanh Me E, sinh năm 1973 (chết)

Trú tại: Thôn Phú O, xã Đại N, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam

***- Người đại diện hợp pháp cho bị hại Nguyễn Thanh Me E*:**

1/ Nguyễn Thanh A, sinh năm 1930 (*cha ruột bị hại Nguyễn Thanh Me E*) (vắng mặt).

2/ Trần Thị Tr, sinh năm 1935 (*mẹ ruột bị hại Nguyễn Thanh Me E*) (vắng mặt).

3/ Nguyễn Thanh N, sinh năm 1995 (*con ruột bị hại Nguyễn Thanh Me E*), có mặt.

Cùng trú tại: Thôn Phú O, xã Đại N, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam

Đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông Nguyễn Thanh Hóa, sinh năm 1930, trú tại: thôn Phú O, xã Đại N, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam *(Theo văn bản ủy quyền ngày 22/3/2017).*

***- Người tham gia tố tụng khác:***

*Những người làm chứng:*

1/ Ông Nguyễn L, sinh năm 1970 (vắng mặt).

Trú tại: Khu I, thị trấn G, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam

2/ Bà Võ Thị B, sinh năm 1954 (có mặt)

Trú tại: Tổ 20B, phường X, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng

3/ Ông Lê Văn T, sinh năm 1956 (có mặt)

Trú tại: Thôn Ê (R), D, Đ, Quảng Nam

4/ Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1976 (vắng mặt).

Trú tại: Thôn Y, D, Đ, Quảng Nam

5/ Ông Nguyễn Thanh U, sinh năm 1977 (vắng mặt).

Trú tại: Thôn Phú O, xã Đại N, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tấn T được Sở Giao thông vận tải Thành phố Đà Nẵng cấp Giấy phép lái xe hạng B2 vào ngày 10/01/2015, có thời hạn đến ngày 10/01/2025. Ngày 22/02/2017, Nguyễn Tấn T bị Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Đà Nẵng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, hình phạt chính là phạt tiền 2.500.000 đồng và hình phạt bổ sung là tước quyền sử dụng

giấy phép lái xe hạng B2 trong thời hạn 02 tháng (từ ngày 22/02/2017 đến ngày 22/04/2017).

Khoảng 15 giờ 25 phút ngày 13/3/2017, Nguyễn Tấn T điều khiển xe ô-tô biển số 43A-253.82 (xe do T đứng tên chủ sở hữu) chở mẹ ruột là bà Võ Thị Bảy (sinh: 1954, trú: phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng) đi theo hướng từ xã Đại Cường về xã Đại P. Khi đến đường ĐH03.ĐL đoạn thuộc thôn R, xã D, T điều khiển xe ô-tô chạy với tốc độ khoảng 45 km/giờ và cho xe ô-tô chạy giữa đường. Lúc này, T phát hiện phía trước khoảng 5 mét thấy anh Nguyễn Thanh Me E (sinh: 1973, trú: thôn Phú O, xã Đại N) điều khiển xe mô-tô biển số 92F4-4637 chạy ngược chiều đang đi đến nên T xử lý bằng cách điều khiển xe ô-tô đi về phần đường bên phải theo chiều đi của mình nhưng do khoảng cách quá gần, phần cản chính phía trước bên trái xe ô-tô biển số 43A-253.82 do T điều khiển đã tông vào xe mô-tô biển số 92F4-4637 làm anh E cùng xe mô-tô ngã ra đường. Sau khi tai nạn xảy ra, T cùng với người dân đưa anh Me E đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam, sau đó chuyển đến Bệnh viện Đà Nẵng. Đến tối cùng ngày thì Nguyễn Thanh Me E chết.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 05/GĐPY-PC54 ngày 28/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận về nguyên nhân chết của Nguyễn Thanh Me E như sau: *Ông Nguyễn Thanh Me E, sinh năm 1973, trú thôn Phú O, xã Đại N, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam, chết ngày 13/3/2017 là do chấn thương bụng kín, toạc mạc treo ruột, tụ máu sau phúc mạc,choáng chấn thương, choáng mất máu cấp gây suy tuần hoàn cấp, trụy tim mạch không hồi phục*.

Qua công tác khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông thể hiện như sau:

- Hiện trường vụ tai nạn giao thông nói trên là đường bê-tông rộng 08 mét, mặt đường tương đối bằng phẳng, không có vạch kẻ đường ở giữa.

- Chọn mép đường bên phải của đường ĐH03.ĐL theo hướng Đại P đi xã Đại Cường làm chuẩn.

- Chọn trụ điện bên phải đường ĐH03.ĐL theo hướng xã Đại P đi Đại Cường làm điểm mốc. Mốc cách mép đường chuẩn là 0,7 mét.

- Hiện trường để lại các dấu vết như sau:

+ Xe ô-tô biển số 43A-253.82 sau tai nạn đỗ ở tư thế chếch dọc theo đường, đầu xe quay về hướng xã Đại P, đuôi xe quay về hướng xã Đại Cường. Trục bánh trước bên trái cách mép đường chuẩn là 4,1 mét, trục bánh sau bên trái cách mép đường chuẩn là 3,9 mét.

+ Vết thắng (vết lốp) có chiều hướng Đại Cường đi Đại P dài 5,4 mét, rộng 0,16 mét. Điểm đầu vết thắng cách mép đường chuẩn là 3,6 mét; điểm cuối vết thắng nằm trùng dưới lốp sau bên trái của xe ô-tô 43A-253.82.

+ Xe mô-tô biển số 92F4-4637 sau tai nạn ngã chếch ngang theo đường, đầu xe quay vào mép đường bên trái theo hướng xã Đại P đi xã Đại Cường, đuôi xe quay vào mép đường bên phải. Bên trái của xe nằm ngã xuống mặt đường, ghi đông và yên xe quay về hướng xã Đại P. Trục bánh trước cách mép đường chuẩn là 4,4 mét, trục bánh

sau cách mép đường chuẩn là 3,5 mét và cách trục bánh trước bên trái của xe ô-tô 43A-253.82 là 3,5 mét.

+ Vết xước 1 có chiều hướng xã Đại Cường đi xã Đại P, dài 8,4 mét. Điểm đầu vết xước cách mép đường chuẩn là 3,7 mét, điểm cuối vết xước cách mép đường chuẩn là 4,15 mét và cách trục bánh sau xe mô-tô biển số 92F4-4637 là 0,4 mét.

+ Vết xước 2 có chiều hướng xã Đại Cường đi xã Đại P dài 9,4 mét. Điểm đầu vết xước cách mép đường chuẩn là 3,4 mét và cách điểm đầu vết xước 1 là 1,2 mét. Điểm cuối vết xước 2 cách mép đường chuẩn là 3,45 mét và cách trục sau xe mô-tô biển số 92F4-4637 là 0,4 mét, cách điểm cuối vết xước 1 là 0,9 mét.

+ Trục bánh sau bên trái xe ô-tô biển số 43A-253.82 cách điểm mốc là 7,4 mét.

Vật chứng của vụ án thu giữ:
- Xe ô-tô biển số 43A-253.82;  Xe mô-tô biển số 92F4-4637

*(Tất cả các vật chứng này đã trao trả cho các chủ sở hữu).*

Tại bản Cáo trạng số 28/CT-VKSĐL ngày 01/8/2019 của VKSND huyện Đ, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Tấn T về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 202 BLHS 2015.

Tại phiên tòa, đại diện VKS giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202 BLHS 1999; điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015.

Đề nghị áp dụng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Tấn T từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã ăn năn hối cải, đã bồi thường T bộ chi phí cho gia đình bị hại, bị can có bà nội là Bà mẹ Việt Nam anh Hùng.

Những người làm chứng khai báo phù hợp với bị cáo và nội dung bản cáo trạng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng*:

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không bị ép cung, mớm cung, dùng nhục hình mà đã được Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử phổ biến về quyền, nghĩa vụ của mình trong từng giai đoạn tố tụng và tự khai báo về hành vi phạm tội của mình. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên, Thẩm phán, Hội đồng xét xử trong quá trình

điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về nội dung vụ án:*

[2.1]. *Về tội danh và khung hình phạt*: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Tấn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 15 giờ 25 ngày 13/3/2017, mặc dù không có giấy phép lái xe theo quy định nhưng Nguyễn Tấn T vẫn điều khiển xe ô-tô biển số 43A-253.82 chở mẹ ruột là bà Võ Thị Bảy đi từ hướng xã Đại Cường đến xã Đại P. Khi đến đường ĐH03.ĐL đoạn thuộc thôn R, xã D, do không đi đúng phần đường, quy định nên xe ô-tô do T điều khiển đã tông vào xe mô-tô biển số 92F4-4637 do anh Nguyễn Thanh Me E điều khiển đi theo chiều ngược lại. Hậu quả anh Nguyễn Thanh Me E chết.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"* quy định tại điểm a khoản 2 Điều 202 BLHS 1999 như cáo trang của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo*:

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo Nguyễn Tấn T thì thấy:

Xét thấy bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, mặc dù bị cáo biết trước được rằng không có giấy phép lái xe theo quy định mà lái xe là vi phạm pháp luật, nhưng Nguyễn Tấn T vẫn điều khiển xe ô-tô biển số 43A-253.82 chở mẹ ruột là bà Võ Thị Bảy đi từ hướng xã Đại Cường đến xã Đại P. Khi đến đường ĐH03.ĐL đoạn thuộc thôn R, xã D, do không đi đúng phần đường, quy định nên xe ô-tô do T điều khiển đã tông vào xe mô-tô biển số 92F4-4637 do anh Nguyễn Thanh Me E điều khiển đi theo chiều ngược lại. Hậu quả anh Nguyễn Thanh Me E chết.

Hành vi nêu trên của bị cáo không chỉ gây thiệt hại về tính mạng của người bị hại NguyễnThanh Me E mà còn xâm phạm an toàn công cộng tại địa phương xã D nói riêng, huyện Đại Lộc nói chung. Bị cáo đã bị xử phạt hành chính về lĩnh vực giao thong mà bị cáo không rút kinh nghiệm mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử nghĩ nên xử lý nghiêm minh đối với bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo Nguyễn Tấn T đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Sau khi tai nạn xảy ra, Nguyễn Tấn T đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình anh Nguyễn Thanh Me E với tổng số tiền là

130.000.000đ. Gia đình anh Me E không yêu cầu gì thêm và có đơn bãi nại xin miễn trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Tấn T. Bị cáo có bà nội là Bà mẹ Việt Nam anh Hùng. Do đó HĐXX áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

HĐXX xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù không gây ảnh hưởng xấu trong cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Do đó, HĐXX xét thấy chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục cũng đủ cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

[3] Về vật chứng: Xe ô-tô biển số 43A-253.82; Xe mô-tô biển số 92F4-4637 *(Tất cả các vật chứng này đã trao trả cho các chủ sở hữu)* là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, Nguyễn Tấn T đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình anh Nguyễn Thanh Me E với tổng số tiền là 130.000.000đ. Tại hồ sơ và tại phiên tòa hôm nay gia đình anh Nguyễn Thanh Me E không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[5+] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

***Áp dụng:*** Điểm a khoản 2 Điều 202 BLHS 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 BLHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của UBTV Quốc hội.

***Tuyên bố:*** Bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".*

***Xử phạt:*** Bị cáo Nguyễn Tấn T 18 (mười tám *)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (19/11/2019).

Giao bị cáo Nguyễn Tấn T cho UBND Phường K , quận M, TP Đà Nẵng giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

***Về án phí:*** Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Tấn T phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**- Về quyền kháng cáo**: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo bản án này. Đối với đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- *VKSND tỉnh Quảng Nam;*
- *TAND tỉnh Q.Nam;*
- *Sở Tư pháp tỉnh QN;*
- *VKSND H. Đ;*
- *Công an H. Đ;*
- *Bị cáo,những người TGTT khác;*
- *Chi cục THADS H.Đ;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Hồng Phượng**